

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
MÔN: MĨ HỌC ĐẠI CƯƠNG

1. Số tín chỉ: 02

- Lý thuyết: 01
- Thực hành: 01

2. Đối tượng học: Bậc học: Đại học

Ngành: Ngôn ngữ Khmer
 Chuyên ngành: Ngôn ngữ Khmer
 Hệ: Chính quy

3. Điều kiện tiên quyết/song hành: không**4. Mục tiêu/Kết quả học tập của môn học:** Sau khi học xong môn học này, sinh viên có khả năng:

4.1. Về kiến thức:

- Xác định những kiến thức cơ bản về mĩ học trên ba phương diện chính là chủ thể thẩm mĩ, khách thể thẩm mĩ và nghệ thuật;
- Xác định các phạm trù cơ bản của mĩ học;
- Xác định kiến thức cơ bản về nghệ thuật.

4.2. Về kỹ năng nghề nghiệp:

- Vận dụng các phạm trù cơ bản của mĩ học lí giải các vấn đề liên quan đến nghề nghiệp;
- Có khả năng đánh giá, thưởng thức và bước đầu sáng tạo các giá trị thẩm mĩ.

4.3. Về thái độ và kỹ năng mềm:

- Tôn trọng các giá trị thẩm mĩ, giá trị nghệ thuật;
- Tôn trọng sự sáng tạo, sự đa dạng thẩm mĩ của nghệ thuật;
- Có thức thức phê phán các hiện tượng phi thẩm mĩ trong đời sống và nghệ thuật.

5. Nội dung môn học:

Chủ đề/bài học	Số tiết		
	Lý thuyết	Thực hành	HT khác
1. Lược sử mĩ học			
1.1. Mĩ học trước Marx	3	5	Tự học
1.2. Mĩ học từ K.Marx đến nay			
1.3. Tư tưởng mĩ học Việt Nam			

2. Đối tượng, nội dung của mĩ học	1	2	Tự học
2.1. Các quan niệm phi Marxist			
2.2. Quan niệm Marxist			
3. Khái quát về mối quan hệ thẩm mĩ	1	1	Tự học
3.1. Định nghĩa			
3.2. Nguồn gốc, bản chất			
3.3. Tính chất			
4. Ý thức thẩm mĩ	3	8	Tự học
4.1. Cảm xúc thẩm mĩ			
4.2. Thị hiếu thẩm mĩ			
4.3. Lí tưởng thẩm mĩ			
5. Các phạm trù mĩ học cơ bản	4	8	Tự học
5.1. Cái đẹp			
5.2. Cái cao cả			
5.3. Cái bi			
5.4. Cái hài			
6. Nghệ thuật	3	6	Tự học
6.1. Khái niệm			
6.2. Đặc trưng			
6.3. Các loại hình nghệ thuật			

6. Đánh giá

❖ Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Điểm quá trình: 50%
- + Dự lớp: theo quy định hiện hành (điều kiện)
- + Bài tập cá nhân, nhóm: 25%
- + Thi giữa học kỳ, tiểu luận: 25 %
- Điểm kết thúc: 50%

❖ Nội dung đánh giá cuối môn học

- Khái quát các mối quan hệ thẩm mĩ;
- Ý thức thẩm mĩ, các phạm trù mĩ học cơ bản;
- Nghệ thuật.

7. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính

1. Nguyễn Đăng Hai (2014), *Tài liệu giảng dạy môn Mĩ học đại cương*, Trường

- Đại học Trà Vinh, lưu hành nội bộ.
2. Lê Ngọc Trà (chủ biên), Lâm Vinh, Huỳnh Như Phương (1997), *Mỹ học đại cương*, NXB Giáo dục.

- Tài liệu tham khảo

3. Aristotle (1964), *Nghệ thuật thơ ca*, Lê Thành Bảng và cộng sự dịch, NXB Lao động - Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội.
4. Lê Văn Dương, Lê Dinh Lục (2007), *Mĩ học đại cương*, NXB Giáo dục.
5. Heggen (2006), *Mĩ học*, Phan Ngọc giới thiệu và dịch, NXB Văn học.
6. Lưu Hiệp (2007), *Văn tâm điêu long*, Phan Ngọc dịch, NXB Lao động, Hà Nội.
7. Đỗ Huy (1984), *Cái đẹp, một giá trị*, NXB Thông tin Lí luận.
8. Đỗ Huy (1996), *Mĩ học với tư cách là một khoa học*, NXB Chính trị Quốc gia.
9. Đỗ Huy (2001), *Mĩ học: khoa học về các quan hệ thẩm mĩ*, NXB Khoa học Xã hội.
10. Đỗ Huy (2006), *Mĩ học Mác - Lenin*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Immanuel Kant (2007), *Phê phán năng lực phán đoán*, Bùi Văn Nam Sơn dịch và chú thích, NXB Tri thức.
12. Đỗ Văn Khang (chủ biên) 1997, *Mĩ học đại cương*, NXB Giáo dục.
13. Diệp Lang (2014), *Đại cương lịch sử mỹ học Trung Quốc*, Nguyễn Quang Hà dịch, NXB Thế giới.
14. Vũ Minh Tâm (1998), *Mĩ học và giáo dục thẩm mĩ*, NXB Giáo dục.
15. Chu Quang Tiềm (2005), *Tâm lí văn nghệ*, NXB Thanh niên.
16. Lê Ngọc Trà, Lâm Vinh (1984), *Đi tìm cái đẹp*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

Trà Vinh, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Bộ môn Ngôn ngữ Khmer

Giảng viên phản biện

Giảng viên biên soạn



Nguyễn Hữu Thảo



Phạm Thị Tố Thy



Nguyễn Đăng Hải